

Tổng biên tập

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Hội đồng biên tập

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

GS. TS. PHAN VĂN KHÁ

Mr. DANNY GAUCH

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

PGS. TS. BUI VĂN HỒNG

PGS. TS. DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. LÊ KHÁNH TUẤN

PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG

PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH

TS. BUI ĐỨC TỬ - PHÓ CHỦ TỊCH

TS. LÊ HOÀNG HẢO

TS. CHU MẠNH NGUYỄN

TS. THÁI VĂN LONG

TS. LÊ CHI LAN

TS. NGUYỄN ĐỨC DANH

Tòa soạnSố nhà 41, ngõ 199, phố Khương Thượng
(ngõ 440 Trường Chinh), quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.36658762

Fax: 024.36658761

Email: tapchitbgd@yahoo.com.vn

Văn phòng giao dịch phía NamTS. Bùi Văn Hùng - Trưởng Văn phòng
Số 58, đường 6, khu phố 2, P. Linh Trung,
Q. Thủ Đức, TP. HCM. ĐT: 0916682685**Tài khoản:** 1501 201 018 193

Ngân hàng NN&PTNT Hà Nội

PGD Hai Bà Trưng

Giấy phép xuất bản:Số 357/CBC-BCTƯ Ngày 15/12/2014
của Bộ Thông tin và Truyền thông**Thiết kế và Chế bản:**

Ngọc Anh

In tại Công ty TNHH In - Thương mại
và Dịch vụ Nguyễn Lâm**Giá: 35.000đ (Ba mươi lăm nghìn đồng)****MỤC LỤC - CONTENT****NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG - APPLIED RESEARCH****Phan Thị Thùy Trang:** Sử dụng một số công cụ kỹ thuật hỗ trợ dạy học trực tuyến trên phần mềm Google Meet.**Đào Sỹ Nhiên:** Quy trình xây dựng bộ câu hỏi trắc nghiệm kiến thức về Microsoft word theo thang đánh giá Bloom ở Trường Đại học Hoa Lư.**Quách Nguyễn Bảo Nguyên, Đậu Nam Thành:** Vận dụng mô hình M-Learning trong dạy học Vật lý theo hướng bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh- Applying the M-Learning model in teaching physics in the direction of fostering students' self-study ability.**Phạm Thị Trang:** Nghiên cứu giảng dạy học phần Trường tinh điện (vật lý đại cương) bằng phương pháp E-learning cho sinh viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.**Lưu Văn Phúc:** Dạy học theo tiếp cận CDIO - Một mô hình dạy học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo kỹ sư ngành Kỹ thuật điện, điện tử ở Trường Đại học Vinh.**Thị Thủy Liễu Nguyễn:** Photonic crystals devices for biosensing application in bio-medical field.**Phan Thị Cẩm Trang, Trịnh Bích Ngọc, Nguyễn Thị Hương Giang:** Điều kiện công nghệ và thái độ học tập của người học trực tuyến trong bối cảnh đại dịch Covid-19.**Đào Thị Cẩm Nhung, Phan Nguyễn Khánh Long:** Khảo sát sự hài lòng của sinh viên khi học môn Lịch sử Đảng tại Trường đại học Kinh tế, Đại học Huế**Trương Duy Hải, Phạm Ý Vân:** Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong giáo dục STEM.**Nguyễn Thị Thúy:** Hứng thú của sinh viên năm thứ nhất với việc học tập trực tuyến, nghiên cứu trường hợp tại Trường đại học Đại Nam.**Phạm Thị Hằng, Nguyễn Thị Thành:** Phương pháp dạy học “lấy người học làm trung tâm” tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.**Ngô Thị Tiên:** Biện pháp đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng nhà trường thông minh tại Trường Đại học Nguyễn Huệ.**Quách Nguyễn Bảo Nguyên, Nguyễn Thị Bích Tuyên:** Xây dựng hệ thống bài tập theo định hướng bồi dưỡng năng lực nhận thức vật lý cho học sinh trong dạy học chương “Chất khí” Vật lý lớp 10 - Building a system of exercises original activities for students in teaching chapter “gas” of physics 10.**Nguyễn Thị Hồng Phương, Lê Văn Dũng:** Vận dụng phương pháp flipped learning trong dạy học phần este-lipit-cacbohidrat nhằm phát huy năng lực tự học cho học sinh lớp 12 THPT tỉnh An Giang.**Nguyễn Hoàng Minh Huệ:** Nghiên cứu, xây dựng một số chủ đề dạy học STEM chương trình hóa học THPT trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.**Phạm Thị Kim Châu:** Dạy học vận dụng quy tắc, công thức trong hình học lớp 5 theo hướng phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.**Phạm Thị Kiều Diễm:** Vận dụng mô hình đọc độc lập vào dạy học tập đọc cho học sinh lớp 5 ở tỉnh Hậu Giang.**Kiều Thị Quyên:** Xây dựng các hoạt động dạy học STEM chủ đề “các hiện tượng quang điện” cho học sinh THPT.**Nguyễn Thị Mỹ, Bùi Thị Phương:** Xây dựng kế hoạch dạy học chủ đề: “Sản xuất chế phẩm sinh học từ sâu từ thực vật” theo định hướng giáo dục STEM.**Ngô Phương Trúc, Đỗ Văn Hùng:** Phát triển năng lực giao tiếp toán học của học sinh lớp 3 thông qua dạy học “Số và Phép tính” - Developing mathematical communication capacity of 3rd graders through teaching “Numbers and calculations”.**Huỳnh Kim Trúc, Lê Xuân Trường:** Biện pháp phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học cho học sinh lớp 11 thông qua dạy học chủ đề Tô hợp - Xác suất.**Hoàng Thị Tú, Hoàng Thu Hằng:** Tổ chức hoạt động hình thành biểu tượng về số và phép đếm cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi ở Trường Mầm non Tân Yên, Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.**Trương Thị Tâm Chung:** Giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ 5-6 tuổi tại một số trường mầm non thành phố Nha Trang - Solutions of enhancing the quality of organizations music activities for 5-6 years old at some Kindergartens in Nha Trang city.**Nguyễn Phú Cường:** Thách thức và chiến lược trong việc học kỹ năng nói tiếng Anh trong đại dịch Covid 19.**Nguyễn Quốc Hoàng, Bùi Hải Dương:** Máy vệ sinh dụng cụ thí nghiệm đa năng - Mixed-use laboratory equipment cleaning machine.**Nguyễn Thị Hương:** Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Giáo dục công dân ở các trường phổ thông.**Phạm Thị Hằng:** Vận dụng nguyên lý phát triển của chủ nghĩa Mác – Lênin vào việc học tập của sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.**Đoàn Thị Quế Chi, Nguyễn Thị Bảo Thoa:** Nghiên cứu văn hóa giao tiếp Hồ Chí Minh và giá trị vận dụng hiện nay.**Nguyễn Văn Tuấn:** Nâng cao năng lực đấu tranh tư tưởng cho học viên đào tạo chính ủy, chính trị viên ở các nhà trường quân đội.**Phạm Thu Quỳnh, Đào Thị Thu Phương, Vũ Thị Loan:** Nâng cao chất lượng dạy học môn Pháp luật đại cương, Quản lý hành chính nhà nước và Quản lý ngành giáo

đục đào tạo tại Trường Đại học Hoa Lu.

Hà Thị Hoài Hương: Giải pháp nâng cao chất lượng dạy học học phần Giáo dục học theo hướng tích cực hóa học tập của sinh viên Trường Đại học Nghệ thuật, Đại học Huế.

Đỗ Xuân Duyệt, Đỗ Văn Đoạt: Thực trạng hành động đối với giá trị văn hóa sư phạm của sinh viên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học sư phạm Hà Nội.

Lê Quang Hùng: Thực trạng giảng dạy những giá trị văn hóa truyền thống cho học sinh THPT người dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên.

Ngô Thị Thùy Dung, Võ Duy Quân: *Đánh giá nhu cầu sử dụng kỹ túc xá của sinh viên, học viên Trường Đại học Phạm Văn Đồng.*

Đoàn Văn Re: Nghiên cứu cải cách giáo dục theo tư tưởng của John Dewey.

Bùi Thị Quỳnh Mai: Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật quân đội cho học viên các học viện, nhà trường quân đội.

Trần Thị Thanh Hải, Dương Thị Lan: Quản trị lợi nhuận và các mô hình nhận diện hành vi quản trị lợi nhuận.

Lê Thị Bảo Yên: Truyền thông tiếp thị trong các trường đại học ở Việt Nam thời 4.0.

QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

Kiều Việt Hưng: Quản lý sử dụng thiết bị dạy học ở trường phổ thông dân tộc bán trú THCS trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Nguyễn Trường Giang: Lý luận về quản lý bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên các trường THCS.

Lê Minh Thế: Một số vấn đề lý luận về quản lý chất lượng giáo dục theo định hướng đáp ứng sự hài lòng của khách hàng tại các trường THPT.

Nguyễn Thị Bảo Yên: Một số biện pháp xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 ở Trường Đại học Nguyễn Huệ.

Nguyễn Thanh Hùng: Thực trạng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các trường THCS huyện Mô Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Huyền Trung Đông: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học tại các trường THCS huyện Mô Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Thế Mỹ: Nội dung quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên các trường THCS.

Dương Trần Bình, Nguyễn Thanh Thùy: Biện pháp quản lý hoạt động đánh giá học sinh ở các trường tiểu học quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng đổi mới.

Đào Thị Thu Hằng: Thực trạng quản lý hoạt động ứng phó với sự thay đổi tâm lý của học sinh THCS quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Phạm Công Tuấn, Nguyễn Huỳnh Kim Thùy: Cơ sở lý luận về quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh THCS.

Lê Tân Tới: Lý luận về quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường THCS.

Lê Trà My: Thực trạng quản lý hoạt động dạy học phân hoá môn Địa lí ở các trường THPT quận Tân Phú, tp. Hồ Chí Minh.

Dương Trần Bình, Phạm Kiên Thành: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đông Minh Hải: Thực trạng phát triển văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Huyền Thị Hà: Biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trường THCS huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Hợp: Quản lý nâng cao chất lượng giáo dục và giảm tỷ lệ hao hụt học sinh, sinh viên.

Phạm Việt Anh: Quản lý hoạt động phòng chống tệ nạn ma túy xâm nhập học đường ở các trường phổ thông dân tộc bán trú THCS trong bối cảnh hiện nay.

Huyền Ngọc Minh: Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh ở Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Tiền Giang.